

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 09/09/2022

**ÁP LỰC ĐIỀU CHỈNH VẪN CÒN**

## Quốc tế

- 📍 Chứng khoán Mỹ tiếp tục có phiên phục hồi tích cực trong ngày hôm qua. Chỉ số Dow Jones tăng 0,61%, chỉ số NASDAQ tăng 0,6% và chỉ số S&P 500 tăng 0,66%. Hầu hết các nhóm ngành đều phục hồi tích cực trở lại.
- 📍 Chứng khoán châu Âu có diễn biến tương tự trong ngày hôm qua. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng nhẹ 0.33%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,33%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết đi lên.
- 📍 Giá dầu WTI và Brent có phiên phục hồi trở lại, với mức tăng lần lượt là 1,95% và 1,31%. Trong khi đó, giá một số loại vật liệu cơ bản như thép, đồng, nhôm tăng điểm nhẹ.
- 📍 Lần đầu tiên trong lịch sử, ECB tăng lãi suất 75 điểm cơ bản, tăng lên mức 1,25%/năm.
- 📍 Theo bộ trưởng tài chính Ấn Độ, nhập khẩu dầu Nga là một phần trong chiến lược chống lạm phát của Ấn Độ.

## Trong nước

- 📍 Vnindex mở phiên với tín hiệu khá tích cực trong ngày hôm qua, tuy nhiên áp lực bán của nhà đầu tư đã kéo chỉ số Vnindex xuống, đặc biệt trong khoảng thời gian gần cuối phiên. Kết thúc phiên Vnindex giảm 8,57 điểm xuống mức 1.234,6 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều giảm mạnh so với phiên trước đó.
- 📍 Hầu hết các nhóm ngành đều tiếp tục giảm điểm so với phiên trước đó, nhóm cổ phiếu dầu khí, ngân hàng biến động khá tiêu cực trong phiên với mức giảm lần lượt là 2,2% và 1,83% cho toàn ngành. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu "dòng" FLC lại tăng trần với lượng dư mua lớn trước khi một số cổ phiếu dòng này bị đình chỉ giao dịch vào ngày hôm nay 9/9.
- 📍 Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhẹ 74,06 tỷ tập trung mua HPG, DGC, NLG. Ngược lại, tự doanh bán ròng 217,94 tỷ, tập trung bán HPG, NVL, GEX.
- 📍 NHNN bơm ra gần 60.000 tỷ đồng từ đầu tuần thông qua hoạt động đấu thầu tín phiếu trên thị trường mở.
- 📍 Theo tổng cục Hải quan, ngành cà phê có thể thiết lập kim ngạch kỷ lục 4 tỷ USD nếu giá xuất khẩu tiếp tục ở mức cao.

## TIN TỨC ĐẦU NGÀY

### Doanh nghiệp

-  TCB: Techcombank được ADB vinh danh là ngân hàng đối tác hàng đầu tại Việt Nam năm thứ 3 liên tiếp.
-  HNG: HAGL Agrico sẽ tiến hành giải thể các công ty con hoạt động kém hiệu quả.
-  LTG: Gạo Lộc Trời chính thức lên kệ của hai hệ thống đại siêu thị châu Âu.
-  CMG: Chốt quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 38%, chốt danh sách vào ngày 13/09.
-  HPG: Tiêu thụ thép Hòa Phát trong 8 tháng tăng 5%, đạt 5,14 triệu tấn.
-  ITA: Kiểm toán EY từ chối kiểm toán báo cáo tài chính của Tân Tạo.
-  LDG: Đầu tư LDG chuẩn bị trả cổ tức tỷ lệ 7% sau nhiều lần bị trì hoãn.
-  HVN: 2,2 tỷ cổ phiếu HVN của Vietnam Airlines đứng trước nguy cơ bị hủy niêm yết bắt buộc.
-  HSG: Được vinh danh vào top doanh nghiệp nộp thuế lớn, tuân thủ pháp luật hải quan.
-  CNG: Chuẩn bị chốt danh sách cổ đông, chia thêm cổ tức năm 2021, tỷ lệ 10% bằng tiền.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	09/09/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.234,60	-0,69%	-3,50%	-1,93%	-17,60%
HNX30 INDEX	504,15	-1,03%	-5,46%	-9,08%	-37,26%
VN30 INDEX	1.265,57	-0,27%	-2,51%	-1,24%	-17,59%
S&P 500	4.006,18	0,66%	1,29%	-2,82%	-15,95%
Dow Jones	31.774,52	0,61%	0,84%	-3,05%	-12,56%
Nasdaq	11.862,13	0,60%	0,39%	-5,06%	-24,18%
Shanghai Composite	3.235,59	-0,33%	1,59%	-0,36%	-11,10%
Nikkei 225	28.213,46	0,53%	2,03%	0,76%	-2,01%
Thailand SET	1.640,00	0,00%	1,11%	1,31%	-1,06%
Malaysia	1.494,73	0,23%	0,19%	-0,20%	-4,64%
Philippine	6.593,74	0,61%	0,08%	1,93%	-7,43%
Indonesia JCI	7.232,02	0,63%	1,10%	1,82%	9,88%
FTSE 100	7.262,06	0,33%	1,59%	-3,02%	-1,66%
DAX	12.904,32	-0,09%	2,17%	-4,66%	-18,76%
CAC 40	6.125,90	0,33%	1,52%	-5,61%	-14,36%

Nguồn: Bloomberg, Vietinbank Securities

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PDN	124.500	900	6,96%
FLC	3.570	18.416.200	6,89%
HAI	1.580	3.865.400	6,76%
HOT	30.450	5.900	6,65%
AMD	2.250	2.335.500	6,64%
PTC	11.300	214.100	6,60%
OGC	15.450	1.701.500	6,55%
SPM	17.900	1.400	6,55%
SBA	24.800	97.700	5,98%
ABT	37.150	11.000	5,84%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ADC	18.800	100	9,94%
TKC	11.100	198.800	9,90%
QHD	44.600	200	9,85%
SDU	21.500	100	9,69%
KLF	2.300	5.444.960	9,52%
HTC	25.800	100	9,32%
TOT	10.900	614	9,00%
VC6	9.700	500	8,99%
HHC	83.900	100	8,96%
MED	22.000	1.700	8,37%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HDC	48.400	4.416.600	-6,92%
AGM	24.200	483.300	-6,92%
TNC	62.400	100	-6,87%
HTN	31.500	478.300	-6,80%
FUCVREIT	7.550	100	-6,79%
HVN	15.150	4.808.000	-6,77%
KPF	15.850	3.100	-6,76%
HU3	7.410	16.200	-6,20%
ASP	7.380	191.100	-5,99%
DRH	8.200	868.100	-5,75%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CAN	59.400	300	-9,86%
THS	27.700	1.257	-9,77%
PJC	24.100	400	-9,74%
EBS	10.300	100	-9,65%
API	20.900	1.048.122	-9,52%
NSH	8.000	430.805	-9,09%
VIG	7.300	362.100	-8,75%
EVS	18.300	125.600	-8,50%
MKV	9.700	2.300	-8,49%
DS3	4.500	468.100	-8,16%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	HPG	99.719	SSI	34.943
2	DGC	45.896	STB	30.206
3	NLG	25.553	CTG	18.600
4	MSN	13.596	DRC	15.472
5	VND	11.541	VHM	15.096
6	DXG	9.812	KBC	13.963
7	DPM	9.474	VJC	9.970
8	VIC	9.004	KDH	9.942
9	NVL	8.184	VCI	8.173
10	HDB	7.695	HSG	6.260

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VCS	419	IDC	132
2	DL1	357	API	102
3	HMH	294	HUT	82
4	HLD	228	IDV	62
5	PVI	175	TIG	39
6	NTP	138	MBG	31
7	PVS	138	LAS	26
8	ART	137	KLF	13
9	TV4	92	D11	12
10	CLH	70	TVC	9

Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	09/09/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	83,27	1,95%	-3,86%	-7,99%	10,72%
Oil Brent	USD/bbl.	88,97	1,31%	-4,35%	-7,62%	14,39%
Thép thanh	CNY/MT	3.735,00	0,76%	3,12%	-5,90%	-
Nhôm	USD/MT	2.259,01	1,44%	-1,74%	-8,08%	-19,41%
Đồng	USd/lb.	356,75	2,81%	4,73%	-0,86%	-19,10%
Than	USD/MT	440,35	0,31%	3,04%	18,69%	159,64%
Đường	USd/lb.	17,93	-0,66%	0,22%	-0,17%	-2,34%
Ngô	USd/bu.	674,50	-0,33%	0,11%	10,85%	13,70%
Gas	USD/MMBtu	7,97	0,93%	-13,92%	1,79%	113,75%
Sữa	USD/cwt	19,79	-0,25%	0,82%	-0,80%	7,44%
Vàng	USD/t oz.	1.725,70	-0,44%	0,96%	-4,78%	-6,26%
Bạc	USD/t oz.	18,59	1,00%	5,20%	-9,92%	-21,03%
Lúa Mỳ	USd/bu.	831,00	-1,81%	4,63%	3,97%	7,92%
Thịt lợn	USd/lb.	92,13	1,15%	0,66%	-24,36%	13,07%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***